TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – GIA LAI** TỈNH GIA LAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2025/HS-ST
Ngày: 29/9/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - GIA LAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Lý và bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ;

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Nhớ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7- Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Phan Văn Hoá - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7 - Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2025/QĐXXST-HS ngày 15/9/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh K (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 05/7/1991; tại: Gia Lai; CCCD số: 064091007979 cấp ngày 20/01/2025, nơi cấp: Bộ C; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5 S, tổ A, phường Đ (nay là phường T), tỉnh Gia Lai và chỗ ở hiện nay: C Hồ T, phường Đ (nay là phường T), tỉnh Gia Lai; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Thợ sửa điện nước; con ông: Nguyễn Thanh K1, sinh năm 1960 và bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là Trần Thị Vân T, sinh năm 1990 (đã ly hôn) có một con chung sinh năm 2009 hiện đang ở với ông bà tại xã B, tỉnh Gia Lai và vợ Trần Thị Thu H, sinh năm 1994 và có 01 con chung sinh năm 2021 hiện đang ở với chị H tại phường T, tỉnh Gia Lai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thanh K bị bắt tạm giam ngày 02/6/2025 đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực P - Trại tạm giam số 01, Công an tỉnh G.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà).

- Người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở tại nhà số C Hồ T, tổ D, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là phường T, tỉnh Gia Lai) đối với Nguyễn Thanh K thì phát hiện K tàng trữ 01 gói chứa chất màu trắng dạng tinh thể (K khai nhận là ma túy đá) và 01 vật nghi là súng quân dụng cùng 05 vật kim loại nghi là đạn tại chỗ ở có địa chỉ nêu trên của K. Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã tiến hành lập biên bản quả tang thu giữ và niêm phong theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 546/KL-KTHS ngày 09/6/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh G kết luận: Khẩu súng gửi giám định nguyên bản là súng ngắn đồ chơi kiểu ổ xoay được độ chế thành súng ngắn ổ xoay bắn đạn cỡ 5,6mm; hiện tại khẩu súng còn sử dụng bắn được và **thuộc vũ khí quân dụng**. 05 viên đạn gửi giám định là đạn thể thao cỡ (5,6x15,5)mm; hiện tại các viên đạn còn sử dụng bắn được bằng khẩu súng nêu trên và **thuộc vũ khí quân dụng**.

Kết quả điều tra xác định được như sau: Khoảng tháng 3/2024 (không rõ thời gian cụ thể), trên đường về nhà khi đi qua khu vực phường C, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Thanh K gặp trời mưa nên dừng xe máy lại bên lề đường (K không nhớ rõ vị trí cụ thể) thì thấy 01 hộp giấy, bên trong đựng 01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay và 05 viên đạn. Thấy vậy, K đã nhặt khẩu súng cùng 05 viên đạn lên rồi cất trong cốp xe máy sau đó mang về nhà và cất giấu toàn bộ số súng, đạn nêu trên trong thùng xốp, để dưới tủ bếp tại nhà ở của K tại C Hồ T, phường Đ, tỉnh Gia Lai (nay là phường T, tỉnh Gia Lai).

Ngày 02/6/2025, K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh G thi hành lệnh khám xét chỗ ở và thu giữ ma túy, 01 khẩu súng và 05 viên đạn nêu trên. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh K đã nhận tội và khai báo thành khẩn về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 54/CT-VKS, ngày 09/9/2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo: Nguyễn Thanh K ra trước Toà án nhân dân khu vực 7 – Gia Lai để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo qui định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K từ 02 (hai) năm đến 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội: *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".* Bị cáo K không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Đối với vật chứng vụ án đã thu giữ của bị cáo: 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ xoay, màu đen, tay cầm màu xanh đậm, kích thước (21x9) cm, thân súng có dòng chữ "ZP5" và chữ "MADE IN CHINA" và 05 viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, kích thước (5,6x15,5)mm. Quá trình giám định 05 viên đạn trên đã bắn thực nghiệm hết, còn 01 khẩu súng đã được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G gửi đến kho vũ khí của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh G quản lý theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thanh K đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh G; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh K tại phiên toà phù hợp với lời khai người chứng kiến, kết luận giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng tháng 3/2024, trên đường về nhà bị cáo Nguyễn Thanh K nhặt được 01 hộp giấy (không nhớ vị trí cụ thể), bên trong đựng 01 khẩu súng ngắn dạng ổ xoay và 05 viên đạn. Sau đó bị cáo K cất giấu số súng và đạn đã nhặt được nêu trên trong cốp xe máy rồi mang về nhà và cất giấu toàn bộ số súng, đạn tại nhà ở của bị cáo K tại C Hồ T, phường Đ, tỉnh Gia Lai (nay là phường T, tỉnh Gia Lai). Qua giám định, kết luận 01 khẩu súng và 05 viên đạn nêu trên là vũ khí quân dụng.

Hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng và 05 viên đạn được kết luận là vũ khí quân dụng như đã nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh K đã phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

..."

Vũ khí quân dụng là đối tượng được Nhà nước quản lý chặt chẽ để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc. Bị cáo Nguyễn Thanh K đã trưởng thành để nhận thức rõ việc tàng trữ vũ khí quân dụng không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hành vi vi phạm pháp luật,

nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về sản xuất, quản lý vũ khí quân dụng, đe dọa đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu và gây tác hại về nhiều mặt đối với đời sống xã hội. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng chống tội phạm trong xã hội.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Cụ thể: bị cáo Nguyễn Thanh K không có tình tiết tăng nặng.Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo Nguyễn Thanh K không có tiền án, tiền sự; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có ông bà nội được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Nhì, Huy chương kháng chiến Hạng Nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[3].Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, qua điều tra, xác minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Thanh K: Ngày 11/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Thanh K để điều tra về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và xử lý trong 01 vụ án riêng.

[5]. Đối với chị Trần Thị Thu H là vợ của bị cáo Nguyễn Thanh K: Quá trình điều tra chị H khai tại nhà số C Hồ T, phường T, tỉnh Gia Lai chỉ có vợ chồng K, H và con trai cùng chung sống. Chị H không biết việc bị cáo K tàng trữ trái phép súng, đạn. Do đó không xem xét xử lý chị Trần Thị Thu H về hành vi đồng phạm là có căn cứ.

[6]. Đối với vật chứng vụ án đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh K Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G gửi đến kho vũ khí của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh G quản lý theo quy định.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Gia Lai tại phiên tòa là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh K phạm tội:*"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".*

- Áp dụng khoản 1 Điều 304 và Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K: 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **02/6/2025** bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

- Đối với vật chứng vụ án đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh K là: 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ xoay, màu đen, tay cầm màu xanh đậm, kích thước (21x9) cm, thân súng có dòng chữ "ZP5" và chữ "MADE IN CHINA" và 05 viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, kích thước (5,6x15,5)mm. Quá trình giám định 05 viên đạn trên đã bắn thực nghiệm hết, còn 01 khẩu súng đã được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh G gửi đến kho vũ khí của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh G quản lý theo quy định.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 *(Qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án)* và Danh mục án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh K phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

-Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/9/2025) bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngà

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai
-VKSND Khu vực 7 – Gia Lai;
– Phân trại tạm giam KV Pleiku-
Trại Giam số 1-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 7 – Gia Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
-Lưu HS/HS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA